

Bản án số: 13/2024/HS-PT
Ngày 14-5-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Khanh;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Minh Quán và ông Trương Quyết Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 14/2024/TLPT - HS ngày 11/03/2024 đối với bị cáo Vàng Thị Trà và Giàng Thị Sâu do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2024/HS-ST ngày 01/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Vàng Thị Trà** - Sinh ngày 01/01/1983 tại huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nữ. Nơi cư trú: Thôn Na Lốc 4, xã Bản Lầu, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Vàng Seo Páo và bà Hoàng Thị Mỹ. Có chồng là Hoàng Văn Phà, sinh năm 1982 (đã ly hôn). Có 03 con, lớn nhất sinh 2001, nhỏ nhất sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/11/2023, đến ngày 10/11/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Họ và tên: **Giàng Thị Sâu** - Sinh ngày 22/3/1975 tại huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nữ. Nơi cư trú: Thôn Sấn Pản, xã Nậm Chảy, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Trình độ văn hóa: 0/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Giàng Seo Lao và bà Cự Thị Ca (đều đã chết). Có chồng là Sùng Seo Si (đã chết). Có 05 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/11/2023, đến ngày 10/11/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị Sâu:** Bà Liệu Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- **Người phiên dịch tiếng Mông:** Bà Giàng Thị Pằng. Địa chỉ: Phố Tân Thuật, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17h30 phút ngày 01/11/2023, trên đường đi làm về đến khu vực đường biên giới thôn Cốc Lây, xã Lũng Vai, huyện Mường Khương, Vàng Thị Trà và Giàng Thị Sâu gặp một người đàn ông lạ mặt không biết tên, tuổi, địa chỉ đứng ở cạnh đường. Người đàn ông này đặt vấn đề thuê Trà và Sâu vận chuyển mỗi người một bao tải pháo từ khu vực nương ngô giáp đường tỉnh lộ 154 Nậm Chảy - Bản Lầu thuộc địa phận thôn Cốc Lây đến khu vực đường liên thôn Cốc Lây với giá 200.000 đồng/bao. Trà và Sâu đồng ý. Người này dặn Trà và Sâu đi về đến tối thì lên khu vực này vận chuyển pháo, để tránh sự phát hiện của lực lượng chức năng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Trà và Sâu đi bộ từ nhà, mỗi người mang theo 01 chiếc địu để vận chuyển pháo. Khi đến khu vực nương ngô dưới đường tỉnh lộ 154 thuộc thôn Cốc Lây thì gặp người đàn ông cả hai đã gặp lúc chiều. Tại đây người đàn ông đã cho lên địu của Trà và Sâu mỗi người một bao tải màu xanh, bên trong có thùng Catton và nói đi xuống đường sẽ có người đến đón và trả tiền công. Khi Trà và Sâu đang vận chuyển xuống địa điểm theo thỏa thuận thì bị lực lượng Biên phòng phát hiện và bắt quả tang và thu giữ cùng toàn bộ tang vật.

Sau khi tiếp nhận các đối tượng và vật chứng do Đoàn Biên Phòng Bản Lầu bàn giao, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Khương đã tiến hành trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 38 ngày 08/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu vật M1(3,5 Kg) được trích từ 12 hộp có tổng khối lượng 21 kg thu giữ của Vàng Thị Trà là pháo hoa nổ, mẫu M2 (3,5 kg) được trích từ 12 hộp có tổng khối lượng 21 kg thu giữ của Giàng Thị Sâu là pháo hoa nổ.

Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 01/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Vàng Thị Trà và Giàng Thị Sâu phạm tội "*Vận chuyển hàng cấm*".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Thị Trà 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ khi bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ 10 ngày tạm giữ.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giàng Thị Sâu 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ khi bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ 10 ngày tạm giữ.

Ngoài ra, bản án còn xử lý vật chứng và tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 05/02/2024, các bị cáo Vàng Thị Trà và Giàng Thị Sâu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai: Xét thấy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo là không có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên quan bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Vàng Thị Trà và Giàng Thị Sâu.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị Sâu: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Giàng Thị Sâu, sửa bản án sơ thẩm theo hướng, xử phạt bị cáo Sâu mức án 06 tháng tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ của vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 19 giờ ngày 01/11/2023, các bị cáo Vàng Thị Trà và Giàng Thị Sâu đã vận chuyển mỗi người một bao tải pháo hoa nổ có khối lượng 21 kg, từ khu vực nương ngô giáp đường tỉnh lộ 154 Nậm Chảy - Bản Lầu thuộc địa phận thôn Cốc Lầy đến khu vực đường liên thôn Cốc Lầy cho một người đàn ông lạ mặt, để nhận tiền công là 200.000 đồng/bao. Khi Trà và Sâu đang vận chuyển pháo hoa

nổ xuống địa điểm theo thỏa thuận thì bị lực lượng Biên phòng phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Với hành vi như đã nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 01/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai đã xử phạt các bị cáo Vàng Thị Trà và Giàng Thị Sâu về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” với tình tiết định khung là “*Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo

Các bị cáo Vàng Thị Trà và Giàng Thị Sâu là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được pháo hoa nổ là mặt hàng mà Nhà nước cấm buôn bán, tàng trữ, vận chuyển. Tuy nhiên, do hám lời nên các bị cáo đã vận chuyển pháo hoa nổ thuê cho người đàn ông lạ mặt để được nhận tiền công 200.000 đồng/bao pháo. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo nghiêm minh để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Quá trình thực hiện hành vi phạm tội, Trà và Sâu được người thuê vận chuyển pháo thuê riêng từng người, giữa Trà và Sâu không có sự cấu kết, bàn bạc, rủ rờ. Vì vậy, hành vi phạm tội của Trà và Sâu không thuộc trường hợp có tính chất đồng phạm. Các bị cáo phải chịu trách nhiệm độc lập về hành vi phạm tội của mình.

Xét thấy, trước khi phạm tội, các bị cáo Vàng Thị Trà và Giàng Thị Sâu có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, không được đi học, nhận thức pháp luật hạn chế. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, bày tỏ thái độ ăn năn hối cải và đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, áp dụng đầy đủ, đúng quy định cho các bị cáo.

Vì vậy, khẳng định khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt các bị cáo Vàng Thị Trà 01 năm 03 tháng tù và bị cáo Giàng Thị Sâu 01 năm 03 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng ngừa tội phạm ở địa phương và phát huy được tác dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo.

Tại giai đoạn phúc thẩm, các bị cáo Vàng Thị Trà và Giàng Thị Sâu không cung cấp thêm được các tài liệu, chứng cứ để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai cũng đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử

không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo về việc giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị Sâu, đề nghị xử phạt bị cáo Sâu 06 tháng tù và cho hưởng án treo: Hội đồng xét xử xét thấy, như đã phân tích trên đây, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tình chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Giàng Thị Sâu 01 năm 03 tháng tù là đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Hơn nữa, hiện nay tình hình tội phạm tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép pháo nổ có chiều hướng gia tăng và diễn biến ngày càng phức tạp. Đặc biệt, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào thời điểm gần Tết Nguyên đán nên đã ảnh hưởng rất lớn đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương. Cần xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa loại tội phạm này. Vì vậy, ý kiến của người bào chữa đề nghị giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[4] Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo Vàng Thị Trà và Giàng Thị Sâu không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Vàng Thị Trà và Giàng Thị Sâu. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 01/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt đối với các bị cáo như sau:

Tuyên bố các bị cáo Vàng Thị Trà và Giàng Thị Sâu phạm tội "*Vận chuyển hàng cấm*".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng Thị Trà 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ khi bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/11/2023 đến ngày 10/11/2023.

Xử phạt bị cáo Giàng Thị Sâu 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ khi bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/11/2023 đến ngày 10/11/2023.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Vàng Thị Trà và Giàng Thị Sâu, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Lào Cai;
- CQTHAHS CA huyện Mường Khương;
- CQĐT CA huyện Mường Khương;
- TAND huyện Mường Khương;
- VKSND huyện Mường Khương;
- Chi cục THADS huyện Mường Khương;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ – AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Khanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Minh Quán

Trương Quyết Thắng

Bùi Văn Khanh